

Số: 214/TB-LTT-TĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2015

THÔNG BÁO

Về xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” năm 2015

Căn cứ Công văn số 359/GDDĐT-VP ngày 06 tháng 02 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” năm 2015;

Nay Hội đồng thi đua Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến toàn thể cán bộ, giảng viên, giáo viên và nhân viên (CB-GV-NV) về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” năm 2015 cho CB-GV-NV có đủ các điều kiện như sau:

1. Phải có thời gian công tác trong ngành giáo dục từ 20 năm trở lên và hoàn thành tốt công việc được giao.

2. Các trường hợp được xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” sớm hơn thời gian quy định bao gồm: Cá nhân có thời gian công tác trong ngành giáo dục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hoặc “Giáo viên giỏi cấp cơ sở” được cộng 0,5 năm/lần; đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh/thành phố” trở lên hoặc “Giáo viên giỏi cấp thành phố, cấp Bộ” được cộng 1 năm/lần.

CB-GV-NV nào thấy quá trình công tác của bản thân đã đủ điều kiện trên, kính mời liên hệ Văn phòng Công đoàn (gặp Cô Trần) trước 11 giờ ngày 07/03/2015 để bổ sung các giấy tờ cần thiết:

- Lập tờ khai quá trình công tác theo mẫu 2A.
- Photo các giấy chứng nhận đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi (nếu có).

Để CB-GV-NV tham khảo, Nhà trường sẽ gửi kèm theo thông báo này danh sách các cá nhân đã nhận kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” trong những năm qua, cùng danh sách CB-GV-NV có từ 15 năm đến 20 năm công tác trong ngành giáo dục chưa nhận kỷ niệm chương.

Trường hợp các CB-GV-NV chuyển công tác từ nơi khác về trường (do trong hồ sơ chuyển công tác không có đầy đủ giấy tờ lưu trữ về thâm niên công tác và thành tích đã đạt của cá nhân), xin mời liên hệ với Văn phòng Công đoàn (gặp Cô Trần) để bổ sung.

Đề nghị các Ông (Bà) Trường đơn vị phổ biến đầy đủ nội dung trên đến toàn thể CB-GV-NV của đơn vị biết và thực hiện. / *Ag*

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị trực thuộc trường;
- Lưu VT, TĐ.

HIỆU TRƯỞNG
KIỂM CHỨ TỊCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN
ĐÃ CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC TỪ 15 NĂM ĐẾN 20 NĂM**

(Kèm theo Thông báo số: 214/TB-LTT-TĐ ngày 05 tháng 3 năm 2015 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Đơn vị	Năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác cộng năm thành tích	Danh hiệu		Ghi chú
							Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp cơ sở)	Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp thành phố, Bộ)	
01	Nguyễn Thị Ngọc Trang	21/07/1977	Trường Trung học phổ thông	2000	15	15			
02	Nguyễn Thị Hiếu Hạnh	06/01/1977	Trường Trung học phổ thông	2000	15	15			
03	Phạm Thị Thanh Thuý	24/02/1976	Khoa Công nghệ May - Thời trang	2000	15	15			
04	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	31/10/1970	Khoa học cơ bản	2000	15	18.5	2005-2006; 2006-2007; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013	2012-2013	
05	Trang Thị Minh	30/04/1964	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	2000	15	15			
06	Lê Quang Liêm	1/19/1972	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	2000	15	15			
07	Phạm Thị Song Đào	06/04/1978	Trường Trung học phổ thông	1999	16	16.5	2010-2011		

STT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Đơn vị	Năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác cộng năm thành tích	Danh hiệu		Ghi chú
							Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp cơ sở)	Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp thành phố, Bộ)	
08	Nguyễn Thị Mai	30/03/1962	Khoa Lý luận Chính trị	1999	16	20.5	2005-2006; 2006-2007; 2009-2010; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2012-2013	
09	Phan Thị Xuân Trang	01/03/1971	Khoa Cơ khí	1999	16	16.5	2006-2007		
10	Phan Đức Long	17/07/1974	Phòng Thanh tra Giáo dục và Công tác sinh viên	2000	15	19.5	2001-2002; 2006-2007; 2009-2010; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2012-2013	
11	Nguyễn Thị Thu Trang	06/05/1967	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1999	16	16			
12	Đỗ Thị Phương Khanh	22/04/1975	Khoa Cơ khí	1998	17	20	2007-2008; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2013-2014	
13	Trương Thị Phương Hồng	25/08/1975	Khoa Cơ khí	1998	17	19	2005-2006; 2006-2007; 2007-2008; 2012-2013		
14	Vũ Quang Khải	25/11/1971	Khoa Cơ khí	1998	17	17			
15	Nguyễn Trọng Phú	17/03/1976	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1998	17	17			
16	Vũ Thị Thanh Nhân	09/01/1963	Trạm Y tế	1998	17	17			

STT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Đơn vị	Năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác cộng năm thành tích	Danh hiệu		Ghi chú
							Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp cơ sở)	Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp thành phố, Bộ)	
17	Hồ Thị Anh	08/10/1960	Khoa Điện - Điện tử	1998	17	21.5	2000-2001; 2001-2002; 2007-2008; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2013-2014	
18	Nguyễn Chí Ngải	08/07/1955	Khoa Cơ khí	1998	17	18.5	2003-2004; 2004-2005; 2005-2006		
19	Nguyễn Thanh Tú	18/09/1976	Khoa học cơ bản	1998	17	22	2001-2002; 2005-2006; 2006-2007; 2009-2010; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2013-2014	
20	Nguyễn Ngọc Hiệp	01/01/1973	Phòng Thanh tra Giáo dục và Công tác sinh viên	1999	16	19	2003-2004; 2004-2005; 2006-2007; 2009-2010; 2010-2011; 2011-2012		
21	Võ Thị Hồng Lan	03/01/1974	Khoa học cơ bản	1998	17	17			
22	Nguyễn Minh Đức	03/12/1966	Khoa Điện - Điện tử	1998	17	17			
23	Nguyễn Vũ Xuân Thi	07/01/1971	Khoa Điện lạnh	2000	15	16.5	2011-2012	2012	
24	Đỗ Trọng Quý	05/09/1972	Khoa Điện lạnh	- 1998 - 1999 - 2002 - nay	15	15			
25	Tạ Quốc Tấn	03/03/1971	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1999	16	16			

STT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Đơn vị	Năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác cộng năm thành tích	Danh hiệu		Ghi chú
							Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp cơ sở)	Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp thành phố, Bộ)	
26	Bùi Hiền Lương	21/07/1958	Phòng Thanh tra Giáo dục và Công tác sinh viên	1999	16	16.5	2006-2007		
27	Đỗ Thị Tâm	01/08/1977	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Đào tạo ngắn hạn	1998	17	17			
28	Trương Thị Hồng	19/02/1977	Văn phòng Đảng ủy	1998	17	17			
29	Phạm Ngọc Long	23/03/1960	Phòng Kế hoạch - Tài chính	1997	18	21.5	2006-2007; 2007-2008; 2008-2009; 2009-2010; 2013-2014	2009-2010	
30	Trang Thị Xuân Uyên	10/03/1970	Trạm Y tế	1997	18	18			
31	Lê Xuân Thiện	01/06/1965	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp	1997	18	22	2003-2004; 2006-2007; 2010-2011; 2011-2012; 2012-2013; 2013-2014	2013-2014	
32	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	18/03/1975	Trường Trung học phổ thông	1997	18	18.5	2010-2011		
33	Nguyễn Thị Huyền Nga	03/05/1974	Khoa học cơ bản	1997	18	18			
34	Trần Thị Thúy Nga	29/11/1974	Trường Trung học phổ thông	1997	18	18			
35	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	29/03/1972	Khoa Cơ khí	1997	18	18.5	2007-2008		
36	Cao Thị Nga	01/01/1969	Khoa học cơ bản	1997	18	18.5	2007-2008		
37	Huỳnh Thị Thu Hương	01/03/1964	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1997	18	18			
38	Trần Thị Kim Loan	19/10/1965	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1997	18	18			

STT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Đơn vị	Năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác trong ngành giáo dục	Tổng số năm công tác cộng năm thành tích	Danh hiệu		Ghi chú
							Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp cơ sở)	Chiến sĩ thi đua - Giáo viên dạy giỏi (Cấp thành phố, Bộ)	
39	Thi Thị Phím	12/04/1964	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1997	18	18			
40	Lê Thế San	25/08/1954	Phòng Thanh tra Giáo dục và Công tác sinh viên	1997	18	19.5	2001-2002; 2005-2006; 2006-2007		
41	Nguyễn Hồng Thanh	29/09/1972	Trường Trung học phổ thông	1996	19	21	2003-2004; 2009;2010; 2010-2011;2011-2012		
42	Lê Thái Hùng	21/12/1974	Khoa học cơ bản	1996	19	19			
43	Văn Thị Lệ	14/09/1962	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1995	20	21.5	2010-2011; 2011-2012; 2012-2013		
44	Đỗ Công Thành	16/07/1968	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Đào tạo ngắn hạn	1994	21	21			
45	Nguyễn Tứ Cảnh	25/04/1964	Trung tâm Truyền thông - Thư viện	1994	21	21			
46	Đào Thị Phú Xuyên	21/11/1957	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	1994	21	21			

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Phạm Minh Nghĩa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2015
TP. TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP



Đinh Hồng Minh

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH CÁN BỘ - GIẢNG VIÊN – GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN
ĐÃ NHẬN KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

*(Kèm theo Thông báo số: 214 /TB-LTT-TĐ ngày 05 tháng 03 năm 2015 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ
1.	Phạm Hữu Lộc	Hiệu trưởng
2.	Đỗ Văn Hùng	Phó Hiệu trưởng
3.	Lương Xuân Chinh	Phó Hiệu trưởng
4.	Nguyễn Văn Dũng	Phó Hiệu trưởng
5.	Đinh Hồng Minh	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
6.	Hồ Thị Tuyết	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
7.	Trần Văn Cu Anh	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
8.	Trần Văn Lý	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
9.	Lê Hùng Thanh	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
10.	Hồ Minh Lợi	Phòng Thiết bị – Vật tư
11.	Nguyễn Thị Hoa	Phòng Thiết bị – Vật tư
12.	Nguyễn Văn Lâm	Phòng Quản trị cơ sở vật chất
13.	Đỗ Thị Kim Hoa	Phòng Quản trị cơ sở vật chất
14.	Nguyễn Văn Thành	Phòng Quản trị cơ sở vật chất
15.	Nguyễn Thanh Sơn	Phòng Quản trị cơ sở vật chất
16.	Nguyễn Hải Hà	Phòng kế hoạch – Tài chính
17.	Nguyễn Văn Tấn	Phòng Đào tạo
18.	Hồ Văn Sĩ	Phòng Đào tạo
19.	Hoàng Ngọc Cảnh	Phòng Thanh tra giáo dục và công tác sinh viên
20.	Lê Hồng Vân	Phòng Thanh tra giáo dục và công tác sinh viên
21.	Nguyễn Thanh Lâm	Phòng Thanh tra giáo dục và công tác sinh viên
22.	Nguyễn Hoài Nam	Phòng Thanh tra giáo dục và công tác sinh viên
23.	Hà Nhật Thanh	Phòng Thanh tra giáo dục và công tác sinh viên
24.	Nguyễn Ngọc Trang	Phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ quốc tế
25.	Phạm Minh Nghĩa	Chủ tịch Công đoàn
26.	Trần Kim Thu Liễu	Khoa Khoa học cơ bản
27.	Nguyễn Tiến Dương	Khoa Khoa học cơ bản
28.	Nguyễn Quỳnh Giao	Khoa Khoa học cơ bản
29.	Nguyễn Đức Thắng	Khoa Khoa học cơ bản

30.	Nguyễn Thị Thu Hoài	Khoa Khoa học cơ bản
31.	Nguyễn Thị Minh Quý	Khoa Khoa học cơ bản
32.	Trương Thị Minh Hà	Khoa Khoa học cơ bản
33.	Trần Bạch Tuyết	Khoa Khoa học cơ bản
34.	Cao Đình Trung Hậu	Khoa Khoa học cơ bản
35.	Đặng Thị Nhật Minh	Khoa Khoa học cơ bản
36.	Nguyễn Huỳnh Liên	Khoa Điện – Điện tử
37.	Nguyễn Minh Đức (A)	Khoa Điện – Điện tử
38.	Trần Thị Lệ	Khoa Điện – Điện tử
39.	Nguyễn Hồng Đức	Khoa Điện – Điện tử
40.	Tạ Minh Cường	Khoa Điện – Điện tử
41.	Trần Công Tiến	Khoa Điện – Điện tử
42.	Huỳnh Ngọc Mai	Khoa Điện – Điện tử
43.	Võ Thúy Phương	Khoa Cơ khí
44.	Phan Văn Thành	Khoa Cơ khí
45.	Phạm Thị Phương	Khoa Cơ khí
46.	Võ Minh Quang	Trung tâm Bảo trì – Cơ điện
47.	Nguyễn Văn Giang	Khoa Công nghệ thông tin
48.	Nguyễn Ngọc Phương	Khoa Động lực
49.	Võ Phước Quang	Khoa Động lực
50.	Trương Việt Khánh Trang	Khoa Công nghệ May – Thời trang
51.	Hà Phước Tuấn	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng
52.	Nguyễn Thanh Sơn	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng
53.	Võ Thị Anh Đào	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng
54.	Nguyễn Văn Sơn	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng
55.	Trần Thị Tuyết Mai	Trường THPT Lý Tự Trọng
56.	Lê Thanh Thát	Trường THPT Lý Tự Trọng
57.	Lê Tấn Long	Trường THPT Lý Tự Trọng

Ngày 04 tháng 03 năm 2015

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Phạm Minh Nghĩa

Mẫu 2.A- Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho các cá nhân trong Ngành

CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”
Năm 2015

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên: Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....Dân tộc:.....

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác trong ngành GD&ĐT :

.....

Ngày vào ngành GD&ĐT :

Ngày nghỉ hưu (hoặc chuyển ra ngoài ngành GD&ĐT):

Số năm công tác trong ngành (chưa tính hệ số chuyển đổi):.....

Số năm đạt danh hiệu CSTĐ hoặc GVG:

- Cấp cơ sở:.....

- Cấp tỉnh hoặc cấp Bộ:.....

Số năm công tác tại địa bàn khó khăn:.....

Mức kỷ luật:

- Ngày ký quyết định kỷ luật:

- Ngày ký quyết định xóa kỷ luật:.....

Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:.....

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC:

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, huyện (quận)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên))

Người khai ký
(Ghi rõ họ, tên)